

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày 26/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân.

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Liên, ông Vũ Đức Chung, ông Nguyễn Hữu Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa trực tuyến công khai với điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 08/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1884/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Danh H**, sinh ngày 25/01/1993 tại huyện BY, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: BV, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T và bà Khuất Kiều Ch; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2024, tạm giam từ ngày 27/4/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân T1 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai).

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1993. Địa chỉ: BD, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

+ Anh Hoàng Hữu H1, sinh năm 1992. Địa chỉ: BV, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

- **Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Nguyễn Văn T2:** Ông Nguyễn Văn T3. Địa chỉ: BD, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn L. Địa chỉ: Bản PM, xã VY, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

- **Những người làm chứng:**

+ Bà Khuất Kiều Ch. Địa chỉ: BV, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

+ Chị Hoàng Thị H2. Địa chỉ: BV, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

+ Anh Trịnh Xuân H3. Địa chỉ: Bản Lự, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

+ Anh Lại Văn S. Địa chỉ: Bản PM, xã VY, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

+ Anh Hoàng Văn Kh. Địa chỉ: Bản PM, xã VY, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

+ Anh Hoàng Văn T4. Địa chỉ: BV, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

+ Anh Lưu Văn S1. Địa chỉ: Bản PM, xã VY, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

+ Ông Vũ Đình S1. Địa chỉ: Bản K, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

- **Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai:**

1. Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (Có mặt).

2. Bà Đoàn Khánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (Có mặt).

3. Ông Phạm Quang Trung - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2019 gia đình bà Khuất Kiều C (mẹ đẻ của Nguyễn Danh H) có xảy ra mâu thuẫn trong việc làm ăn với gia đình bà Đào Thị H4 và gia đình bà Đỗ Thị S2 (mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn T2) nên H vẫn bức tức muốn trả thù. Khoảng 14 giờ ngày 19/04/2024, H đang ở nhà thì nghe thấy phía bên nhà bà H4 có tiếng người nói vọng sang “*Có muốn bị chặt đôi quế không, có muốn ở nhà bóc quế*”

không”. Thấy vậy H nghĩ gia đình bà H4 đang cố tình trêu tức mình nên nảy sinh ý định trả thù. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 24Y – 080.78 đi đến cửa hàng bán tạp hoá của anh Trịnh Xuân H5 (trú tại Bản L, xã XH, huyện BY) mua 02 con dao gồm; 01 con dao thái thức ăn và 01 con dao mũi nhọn mục đích để đi trả thù. Sau đó H cho 02 con dao vào túi ni lông treo vào giá để đồ của xe mô tô rồi điều khiển xe đi về nhà cách khoảng 100 mét, H nhìn thấy có 01 con dê của gia đình bà H4 đang buộc trên phần đất của nhà H nên H dừng xe lại rồi lấy con dao nhọn vừa mua từ trong túi ni lông ra, tay phải cầm dao đi đến chỗ con dê đâm liên tiếp 03 phát vào vùng bụng làm con dê chết. Sau đó H cầm con dao đi đến chỗ để xe mô tô cho vào túi ni lông và điều khiển xe đi đến cửa hàng bán điện thoại của Nguyễn Văn T2, tìm T2 để giải quyết mâu thuẫn. Trên đường đi H phát hiện bên lề đường có 01 chiếc bao tải bên trong có 01 con dao phát và 01 con dao loại dao chặt, H dừng xe lại rồi nhặt bao tải bên trong có 02 con dao lên treo vào móc để đồ của xe mô tô rồi tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực chợ VY, huyện BY để tìm T2, trên đường đi H lấy 01 con dao nhọn ra dắt vào bên hông, khi đi đến cổng chợ xã VY, huyện BY thì gặp T2 đang điều khiển xe mô tô, trên tay bế con đi ngược chiều. H điều khiển xe mô tô quay lại chặn đầu xe của T2 nói: *“Mày dừng xe lại, tao với mày có chuyện để nói”*, T2 nói: *“Tao với mày làm gì có chuyện gì để nói”*, H tiếp tục nói: *“Tao với mày có nhiều chuyện để nói lắm”*, đồng thời tay trái Huy rút con dao phát để trong bao tải ra dơ lên dọa T2. Thấy vậy, T2 bỏ xe mô tô lại rồi bế con chạy vào nhà anh Nguyễn Văn L (trú tại, bản PM, xã VY, huyện BY) trốn. H điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường đi H nghĩ chưa giải quyết được mâu thuẫn với T2 nên điều khiển xe quay lại đến nhà anh L thì thấy T2 và anh L đang đứng nói chuyện trước cửa nhà, H dừng xe lại và dùng tay trái lấy con dao phát bên trong bao tải ra, tay phải lấy con dao nhọn cài bên hông ra chạy về phía T2. Thấy vậy T2 bế con chạy vào bên trong phòng ngủ của nhà anh L rồi khoá cửa lại, H cầm dao đuổi theo, khi đến nơi thấy cửa phòng bị khoá nên H dùng con dao phát đập vỡ kính cửa phòng rồi vút con dao phát xuống nền nhà. Đồng thời dùng tay trái lùa qua ô kính bị vỡ mở khoá cửa rồi đi vào bên trong phòng, H tiến đến đứng đối diện với T2, tay trái túm cổ áo, tay phải cầm con dao nhọn dơ lên dọa và hỏi T2 về việc năm 2019 T2 đã đánh bà Ch (mẹ của H và đăng bài lên trên Facebook thách thức H). Tính nói tao không đánh mẹ mày và không đăng bài thách thức mày, sau đó T2 lấy điện thoại ra đưa điện thoại cho H xem và nói: *“Tao với mày lâu rồi có kết bạn nói chuyện trên Facebook đâu”* H không nghe mà vẫn tiếp tục túm cổ áo và đe dọa T2. Lúc này anh Lại Văn S đứng ở phía bên ngoài nghe thấy trong phòng có tiếng đe dọa và tiếng trẻ con khóc nên đi đến cửa phòng nói: *“anh em có gì ra ngoài bảo nhau”*, thấy anh S, H bảo anh S vào bế con của T2 ra, nó không liên quan đến việc này, anh S mở cửa phòng đi vào bế con của T2 đi ra ngoài. H tiếp tục dùng tay trái túm cổ áo T2 và hỏi T2 về việc đánh mẹ của H và đăng bài trên Facebook nói xấu H. T2 nói tao không làm, thấy T2 không nhận nên H vung dao lên đâm một nhát hướng từ sau ra trước trúng vào vùng bụng phía bên trái của T2 rồi rút dao ra, T2 dùng hai tay ôm bụng rồi hô lên *“Anh S ơi nó đâm em rồi”*, thấy vậy anh S cầm một chiếc xẻng chạy vào đập một nhát trúng vào vai trái của H thì thấy H quay lại, do sợ nên anh S vút chiếc xẻng

xuống nền phòng rồi chạy ra phía bên ngoài. Sau đó H nghe thấy phía bên ngoài có người nói “*đánh chết mẹ nói đi*”, H tiếp tục vung dao lên đâm một nhát hướng từ sau ra trước xuyên qua cánh tay trái trúng vào mạn sườn trái của T2 rồi rút dao ra thì T2 dùng hai tay nắm vào cổ tay cầm dao của H và nói: “*H ơi tao xin mày, mày để tao nuôi con đến 18 tuổi rồi anh em mình nói chuyện*”, H nói “*Thế lúc mày kéo người đến đánh mẹ tao sao mày hăng thế*”? Tính nói “*Mày cho tao nuôi con đến 18 tuổi*” H lại nói “*Mày có bố, mẹ, có vợ lo cho con mày thì lo gì*”. Thấy vậy T2 định giật con dao trên tay của H ra thì H vung dao lên đâm tiếp một nhát hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên trúng vào vùng ngực làm T2 ngã ngửa xuống nền nhà. Đồng thời H ngồi lên người T2 rồi dùng chân phải tỳ vào khuỷu tay và vùng ngực trái của T2 nói “*Tao từng học y, mày chưa chết được đâu*” rồi vung dao lên đâm liên tiếp hai nhát trúng vào đùi và chân của T2. Ngay sau đó công an xã VY, huyện BY đến đưa T2 đi cấp cứu và yêu cầu H về trụ sở cơ quan Công an làm việc. Tại cơ quan điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 93 ngày 26/04/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Nguyễn Văn T2 bị tổn thương màng phổi trái có đặt dẫn lưu màng phổi; Gãy xương sườn số 9 bên trái; Hai vết thương ruột non đã khâu; Vết thương cằm phải đã khâu kích thước (1,5 x 0,2)cm; Vết thương ngực trái đã khâu kích thước (4,5 x 0,2)cm; Vết mổ dọc theo đường trắng giữa từ dưới mũi ức đến dưới rốn kích thước (23 x 0,6)cm; Mạn sườn trái có vết thương đã khâu kích thước (07 x 0,2)cm; Vết mổ đặt dẫn lưu màng phổi trái kích thước (1,5 x 0,5)cm; Bụng trái theo đường rạch trước có một vết thương đã khâu kích thước (05 x 0,2)cm; Vết mổ đặt dẫn lưu bụng trái kích thước (1,5 x 0,5)cm; Vết mổ đặt dẫn lưu hạ sườn phải kích thước (01 x 0,5)cm; Vết thương đã khâu thắt lưng phải kích thước (1,5 x 0,2)cm; 1/3 giữa ngoài cẳng tay trái có hai vết thương đã khâu kích thước (4,5 x 0,2) và (06 x 0,2)cm; Vết thương đã khâu đường rạch trước gần gai chậu trước trên bên phải kích thước (05 x 0,2)cm; 1/3 giữa ngoài cẳng chân trái có một vết thương đã khâu kích thước (04 x 0,2)cm; 1/3 dưới giữa trước đùi phải có vết thương đã khâu kích thước (04 x 0,2)cm; 1/3 dưới đùi phải có vết thương đã khâu kích thước (4,5 x 0,2)cm; Gối phải có một vết thương đã khâu kích thước (1,5 x 0,2)cm; Vết thương đã khâu 1/3 trên trước trong cẳng chân phải kích thước (08 x 0,2)cm; Vết thương đã khâu 1/3 trên cẳng chân phải kích thước (4,5 x 0,2)cm; Vết thương đã khâu mặt trong đốt III ngón II tay phải kích thước (1,5 x 0,2)cm; Kết luận tại thời điểm giám định ngày 19/04/2024, tổng tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T2 là 45% sức khỏe; Cơ chế gây thương tích: Chấn thương trực tiếp; Vật gây thương tích là vật sắc nhọn.

Tại bản kết luận giám định số 306 - ADN ngày 17/05/2024 của Viện pháp y Quốc Gia kết luận: Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3: Dương tính; AND thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3 trùng khớp hoàn toàn với AND của Nguyễn Văn T2, (M2) không trùng khớp với AND của Nguyễn Danh H (M1) trên các locus STR đã so sánh.

Tại bản kết luận giám định tài sản số 03 ngày 26/04/2024 của Hội đồng giám định tài sản huyện BY kết luận: Xác định giá trị tài sản tại thời điểm định giá ngày 19/04/2024 gồm; 01 con dê có trọng lượng 36 kg của gia đình anh Hoàng Hữu H1 có trị giá 4.060.000đ; 01 cửa phòng ngủ làm bằng khung nhôm, bên trong có gắn 03 ô kính của gia đình anh Nguyễn Văn L có giá trị tài sản là 883.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 45/CT-VKST-P2 ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố Nguyễn Danh H về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Danh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu lời luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh H phạm tội “*Giết người*” và “*Hủy hoại tài sản*”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H từ 11 đến 13 năm tù về tội “*Giết người*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, h, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H từ 06 đến 09 tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là từ 11 năm 06 tháng tù đến 13 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa theo quy định của pháp luật.

Xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H 11 năm tù về tội “*Giết người*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, h, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H 06 tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Danh H tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định:

Do có mâu thuẫn trong việc làm ăn với gia đình anh Nguyễn Văn T2 từ trước nên ngày 19/4/2024, bị cáo Nguyễn Danh H đã có hành vi dùng dao nhọn bằng kim loại đâm nhiều nhát vào bụng, mạn sườn, ngực, đùi và chân của bị hại Nguyễn Văn T2, hậu quả làm anh T2 bị tổn hại 45% sức khỏe. Việc bị cáo dùng dao nhọn bằng kim loại, là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại đã thể hiện tính côn đồ của bị cáo và thể hiện rõ mục đích nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại Nguyễn Văn T2.

Ngoài hành vi trên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo đã dùng dao phát đập vỡ cửa kính phòng ngủ của gia đình anh Nguyễn Văn L gây thiệt hại về tài sản số tiền 883.000 đồng và dùng dao nhọn đâm chết con dê của gia đình anh Hoàng Hữu H1 gây thiệt hại về tài sản số tiền 4.060.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người” và tội “Hủy hoại tài sản”. Do đó khẳng định bản cáo trạng số 45/CT-VKST-P2 ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Danh H về tội “Giết người” với tình tiết định khung là “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Danh H thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Danh H trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo đối với cả hai tội. Ngoài ra, đối với tội Giết người, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng quy định tại Điều 15 và Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Đối với tội Hủy hoại tài sản, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ các đặc điểm về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Danh H là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe và quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Nguyễn Văn T2 là ông Nguyễn Văn Tâ3 yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền gồm:

- Tiền xe cấp cứu từ xã VY đến bệnh viện đa khoa huyện BY số tiền 1.500.000 đồng;
- Tiền xe cấp cứu từ bệnh viện đa khoa huyện BY đến bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai số tiền 2.000.000 đồng;
- Tiền xe cấp cứu từ bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai đến bệnh viện Hữu nghị Việt Đức số tiền 6.500.000 đồng; Tổng cộng tiền xe là 10.000.000 đồng.
- Bồi thường những khoản tiền có hóa đơn, chứng từ, cụ thể như sau:
 - + Phiếu thủ thuật của Bệnh viện Việt Đức ngày 05/5/2024, số tiền phải nộp: 8.949.918 đồng;
 - + Phiếu Điện tim của Bệnh viện Việt Đức, số tiền phải nộp 895.186 đồng;
 - + Bảng kê chi phí khám bệnh của Bệnh viện đa khoa huyện BY, số tiền 271.500 đồng;
 - + Hóa đơn bán hàng ngày 20/4/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, số tiền 6.579.880 đồng;
 - + Hóa đơn bán hàng ngày 04/6/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, số tiền 670.810 đồng;
 - + Phiếu thu tiền kiêm bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 12/7/2024 của Bệnh viện Nhiệt đới TW, số tiền 733.277 đồng;
 - + Phiếu siêu âm ngày 29/7/2024 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số tiền 133.750 đồng;
 - + Hóa đơn bán hàng ngày 12/6/2024 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số tiền 2.675.650 đồng;
 - + Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 21/6/2024 của Phòng khám đa khoa Medlatec, số tiền 800.000 đồng;
 - + Hóa đơn bán hàng ngày 27/6/2024 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số tiền 5.745.948 đồng;
 - + Phiếu thu tiền kiêm bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 19/8/2024 của Bệnh viện Nhiệt đới TW, số tiền 2.996.197 đồng.

Tổng số tiền có hóa đơn là 30.470.116 đồng (*ba mươi triệu bốn trăm bảy mươi nghìn một trăm mười sáu đồng*).

- Bồi thường tiền thu nhập bị mất cho người bị hại Nguyễn Văn T2 94 ngày nằm viện và tiền công người chăm sóc trong 94 ngày anh Tính nằm viện, cụ thể là 120.000 đồng/người/ngày x 94 ngày x 2 người là 22.560.000 đồng.

- Ngoài ra ông Nguyễn Văn T3 yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh T2 các khoản tiền về bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật.

Tài liệu, chứng cứ người đại diện theo ủy quyền của người bị hại cung cấp gồm: Phiếu thủ thuật của Bệnh viện Việt Đức ngày 05/5/2024, số phiếu 2400078706, số tiền phải nộp 8.949.918 đồng; Phiếu Điện tim của Bệnh viện Việt Đức, số phiếu 2400078706, số tiền phải nộp 895.186 đồng; Bảng kê chi phí khám bệnh của Bệnh viện đa khoa huyện BY, số 2400023441, số tiền 271.500 đồng; Hóa đơn bán hàng số 00037884 ngày 20/4/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, số tiền 6.579.880 đồng; Hóa đơn bán hàng số 00055671 ngày 04/6/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, số tiền 670.810 đồng; Phiếu thu tiền kiêm bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 12/7/2024 của Bệnh viện Nhiệt đới TW, số tiền 733.277 đồng; Phiếu siêu âm số 2400122969 ngày 29/7/2024 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số tiền 133.750 đồng; Hóa đơn bán hàng số 00162723 ngày 12/6/2024 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số tiền 2.675.650 đồng; Phiếu kết quả xét nghiệm số 210624-110038436320 ngày 21/6/2024 của Phòng khám đa khoa Medlatec, số tiền 800.000 đồng; Hóa đơn bán hàng số 00179865 ngày 27/6/2024 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số tiền 5.745.948 đồng; Phiếu thu tiền kiêm bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 19/8/2024 của Bệnh viện nhiệt đới TW, số tiền 2.996.197 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với toàn bộ số tiền có hóa đơn về chi phí khám, chữa bệnh là 30.452.116 đồng (*ba mươi triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn một trăm mười sáu đồng*) là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với số tiền thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đến cơ sở khám chữa bệnh và trở về nơi ở, người bị hại yêu cầu số tiền 10.000.000 đồng, bao gồm tiền xe cấp cứu từ xã VY đến bệnh viện đa khoa huyện BY, từ bệnh viện đa khoa huyện BY đến bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai và từ bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai đến bệnh viện Hữu nghị Việt Đức. Mặc dù người bị hại không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh, xong xét thấy đây là số tiền thực tế phải bỏ ra nên cần chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường tiền công người chăm sóc, nuôi dưỡng tại bệnh viện: Theo Biên bản xác minh về việc xác minh ngày công lao động, UBND xã XH cung cấp thì thu nhập bình quân trên đầu người của xã XH tính đến ngày 24/8/2024 là 120.000 đồng/người/ngày. Như vậy, tiền công chăm sóc tại bệnh viện 94 ngày x 120.000 đồng/ngày là 11.280.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của người bị hại là 94 ngày x 120.000 đồng/ngày là 11.280.000 đồng. Tổng

số tiền bồi thường do thu nhập bị mất là 22.560.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Ngoài ra người đại diện theo ủy quyền của người bị hại còn yêu cầu khoản tiền chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị hại và khoản tiền bồi thường bù đắp về tinh thần theo quy định của pháp luật là có căn cứ nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại, cụ thể như sau:

- Khoản chi phí cho việc bồi dưỡng và phục hồi sức khỏe số tiền 10.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường bù đắp về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 70.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Văn T2 là 143.012.116 đồng (*một trăm bốn mươi ba triệu không trăm mười hai nghìn một trăm mười sáu đồng*).

Đối với người bị hại là anh Hoàng Hữu H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Danh H phải bồi thường thiệt hại trị giá tài sản đối với 01 con dê và 01 chiếc cửa kính phòng ngủ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: WEVERSX, màu sơn: Xám-Vàng, biển kiểm soát 24Y1-080.78 thu giữ của bị cáo, là tài sản của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với các vật chứng còn lại là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh H phạm tội “*Giết người*” và “*Hủy hoại tài sản*”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H 13 (mười ba) năm tù về tội “*Giết người*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, h, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H 06 (sáu) tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Buộc bị cáo Nguyễn Danh H phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T2 (người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn T3) số tiền 143.012.116

đồng (một trăm bốn mươi ba mươi triệu không trăm mười hai nghìn một trăm mười sáu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 con dao, loại dao phát, có lưỡi hình lưỡi liềm, chuôi và thân dao bằng kim loại. Con dao có chiều dài 82cm, bản dao rộng 05cm, chuôi dao dài 45cm;

+ 01 con dao, loại dao găm, dao có chiều dài là 33cm, bảo dao rộng 04cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao dài 22cm, mũi dao nhọn;

+ 01 chiếc găng tay bằng vải màu trắng, có viền màu đỏ, trên găng tay bím dính dung dịch màu nâu đỏ đã khô. Găng tay có kích thước (20x13)cm;

+ 01 bao tải bị cắt một nửa có dây đeo được làm từ bao tải có kích thước (0,4x0,4)m;

+ 01 con dao loại dao tông, cả chuôi và thân dao bằng kim loại, dao có chiều dài 41cm, chuôi dao dài 10cm, lưỡi dao dài 31cm;

+ 01 đôi dép nhựa màu đen, kích thước 01 chiếc dép là (30x9)cm;

+ 01 đôi dép nhựa màu vàng, kích thước một chiếc là (26x10)cm;

+ 01 chiếc xẻng có chuôi bằng gỗ, xẻng có chiều dài 1,38m trong đó cán xẻng có kích thước dài 1,1m; Lưỡi xẻng có kích thước (28x23)cm.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: WEVERSX, màu sơn: Xám-Vàng, biển kiểm soát 24Y1-080.78, số máy JC52E6071798, số khung RLHJC5259DY023382, dung tích xi lanh: 109cm³. Xe không có gương, cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong máy (xe không có chìa khóa) thu giữ của Nguyễn Danh H.

(Những vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng số 02, ngày 08/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Danh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 7.150.606 đồng (bảy triệu một trăm năm mươi nghìn sáu trăm linh sáu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 7.350.606 đồng (bảy triệu ba trăm mười nghìn sáu trăm linh sáu đồng).

Bị cáo, người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- PV 27 Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện bị hại;
- NCQLNVLQ;
- THA Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khánh Vân